

H, ngày 23 tháng 10 năm 2024

Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 30/2024/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Thạch N, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp B, xã X, huyện H, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Chị Thạch Thị Bích C, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp B, xã X, huyện H, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Thạch N và chị Thạch Thị Bích C

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Thạch N và chị Thạch Thị Bích C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Thạch Thị Nh, sinh ngày 08/5/2012 và Thạch Thị H; sinh ngày 22/5/2013 ; anh Thạch N và chị Thạch Thị Bích C tự thoả thuận thống nhất giao 02 con cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp theo nguyện vọng của cháu Nh và cháu H), anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi mỗi người con một tháng 1.500.000 đồng, cấp từ ngày 15/11/2024 cho đến khi hai con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với bên trực tiếp nuôi dưỡng. Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung : Anh Thạch N và chị Thạch Thị Bích C tự thỏa thuận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Thạch N và chị Thạch Thị Bích C khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) Anh Thạch N và chị Thạch Thị Bích C mỗi người nộp 75.000 đồng, nhưng anh N tự nguyện nộp thay cho chị C. Án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng, anh N phải chịu. Cán sự số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà anh N nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014372, ngày 15/10/2024 của C cục thi hành án dân sự huyện H thì anh N đã nộp xong tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- C cục THADS huyện H;
- UBND xã (thị trấn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hoài Thanh**